

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG ANA
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2022/DS-ST

Ngày 12 - 9 - 2022

V/v “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG ANA, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Trúc

Các hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Phạm Thế Chiến

2/ Ông Huỳnh Tấn Sinh

Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Thu Hà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Ana.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Ana tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Bích Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2022 tại hội trường Tòa án nhân dân huyện Krông Ana, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 69/2021/TLST- DS ngày 07 tháng 5 năm 2021 về “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44A/2022/QĐXXST-DS ngày 28 tháng 7 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng H.

Địa chỉ: đường N, Phường T, Quận C, TP Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Quốc C- Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng H.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Văn T - Chức vụ: Phó Giám đốc Ngân hàng H chi nhánh Đắk Lắk.

Địa chỉ: Đường L, Tp. B, tỉnh Đắk Lắk.

(Theo Quyết định ủy quyền số 10/2020/QĐ-NHHT ngày 19/02/2020 của Hội đồng quản trị Ngân hàng H).

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Nguyễn Thanh S – Chức vụ: Trưởng phòng giao dịch số 3, huyện K (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Số M, TT. B, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

- Bị đơn: Ông Văn Hữu C, sinh năm 1983, (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn H, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ủy ban nhân dân xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Xuân K - Chủ tịch UBND xã E, huyện K (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

+ Bà Nguyễn Thị Phước T, (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn H, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, quá trình tham gia tố tụng người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Nguyễn Thanh S trình bày:

Ông Văn Hữu C ký hợp đồng tín dụng vay của Phòng giao dịch số 03 – Ngân hàng H chi nhánh Đắk Lắk theo hợp đồng số TD062/04/HĐCV ngày 01/12/2017 để vay số tiền 160.000.000 đồng, mục đích vay để tiêu dùng gia đình (vay lương), thời hạn vay là 60 tháng từ ngày 01/12/2017 đến 01/12/2022, lãi suất vay trong hạn 10,8%/năm, lãi suất nợ quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn. Quá trình vay, ông Văn Hữu C đã trả cho ngân hàng 85.770.000 đồng tiền nợ gốc và 36.068.053 đồng tiền lãi trong hạn. Đến nay khoản vay của ông C đã quá hạn, mặc dù Ngân hàng đã nhiều lần gặp gỡ, lập biên bản xử lý nợ nhưng ông Văn Hữu C vẫn không chịu trả nợ cho Ngân hàng theo cam kết và hiện tại ông C đã có quyết định của cơ quan có thẩm quyền giải quyết cho nghỉ việc theo nhu cầu cá nhân.

Nay ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông Văn Hữu C phải trả cho ngân hàng số tiền 94.575.047 đồng, trong đó nợ gốc là 74.230.000 đồng, nợ lãi trong hạn là 4.926.347 đồng, nợ lãi quá hạn là 15.418.700 đồng (lãi tính đến ngày 12/9/2022) và tiếp tục trả tiền lãi phát sinh tính từ ngày 13/9/2022 cho đến khi ông Văn Hữu C trả hết nợ cho ngân hàng.

Quá trình tham gia tố tụng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Xuân K – Chủ tịch UBND xã E trình bày: Trước đây ông Văn Hữu C là công chức làm việc tại UBND xã E (chức vụ: Phó Chủ tịch xã). Do ông C có nhu cầu vay vốn để tiêu dùng, sinh hoạt gia đình nên UBND xã E có ký xác nhận Phương án sử dụng vốn và cam kết trả nợ để tạo điều kiện cho cán bộ, công chức vay vốn tại Ngân hàng H. Tuy nhiên, đến ngày 09/3/2021, UBND huyện K đã ban hành Quyết định về việc phê chuẩn kết quả miễn nhiệm chức vụ Phó Chủ tịch UBND xã E khóa VIII, nhiệm kỳ 2016 – 2021 để giải quyết nghỉ việc đối với ông C theo nhu cầu cá nhân. Đồng thời, UBND xã E đã giải quyết mọi chế độ theo quy định pháp luật cho ông C. Nay ngân hàng H khởi kiện ông C thì UBND xã E đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo quy định pháp luật.

Bị đơn ông Văn Hữu C, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Phước T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng không đến Tòa án làm việc. Do đó không thể tiến hành lấy lời khai cũng như tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải được.

Tại phiên tòa Đại diện VKSND huyện Krông Ana phát biểu ý kiến: Tòa án xác định đúng quan hệ pháp luật tranh chấp là “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”. Bị

đơn cư trú tại huyện Krông Ana nên Tòa án nhân dân huyện Krông Ana thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về thời hạn chuẩn bị xét xử: Tòa án đã đưa vụ án ra xét xử trong thời hạn luật định, đúng quy định tại Điều 203 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về tư cách tham gia tố tụng: Xác định đúng tư cách đương sự quy định tại Điều 68 BLTTDS. Về thu thập chứng cứ Tòa án đã tiến hành thu thập chứng cứ đúng theo quy định tại Điều 97 BLTTDS.

Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của đương sự; bị đơn không thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ đương sự; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan UBND xã E thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của đương sự, bà Nguyễn Thị Phước T không thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ đương sự.

Việc tuân thủ pháp luật tố tụng của Thẩm phán trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Hội đồng xét xử tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ Điều 466, 468 Bộ luật Dân sự 2015; Điều 91 và Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng, đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn - Ngân hàng H, buộc bị đơn ông Văn Hữu C phải trả nợ cho nguyên đơn số tiền 94.575.047 đồng, trong đó nợ gốc là 74.230.000 đồng, nợ lãi trong hạn là 4.926.347 đồng, nợ lãi quá hạn là 15.418.700 đồng (lãi tính đến ngày 12/9/2022); ông Văn Hữu C tiếp tục trả tiền lãi phát sinh tính từ ngày 13/9/2022 cho đến khi trả hết nợ cho ngân hàng.

Về chi phí giám định và án phí: Bị đơn phải chịu chi phí giám định chữ ký, chữ viết và án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả thẩm tra chứng cứ tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền và quan hệ tranh chấp: Nguyên đơn Ngân hàng H yêu cầu Tòa án giải quyết là tranh chấp hợp đồng tín dụng, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Krông Ana theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt; bị đơn ông Văn Hữu C vắng mặt, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là đại diện UBND xã E ông Nguyễn Xuân K – Chủ tịch UBND xã vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt và bà Nguyễn Thị Phước T vắng mặt; mặc dù ông C, bà T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai. Do đó, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành đưa vụ án ra xét xử vắng mặt Nguyên đơn; Bị đơn; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là đảm bảo đúng theo quy định tại khoản 2 Điều 227 và Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung vụ án:

[3.1] Ngày 01/12/2017 ông Văn Hữu C và Ngân hàng H có ký hợp đồng tín dụng số TD062/04/HĐCV và giấy nhận nợ, theo đó Ngân hàng đã giải ngân cho ông C vay số tiền 160.000.000đồng; mục đích vay để tiêu dùng gia đình; thời hạn vay là 60 tháng, lãi suất vay trong hạn 10,8%/năm, lãi suất nợ quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn; vay không thế chấp tài sản.

[3.2] Quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án, do bị đơn ông Văn Hữu C vắng mặt nên nguyên đơn Ngân hàng yêu cầu Tòa án trưng cầu giám định chữ ký, chữ viết của bị đơn ông Văn Hữu C. Ngày 03/11/2021 Tòa án nhân dân huyện Krông Ana đã ban hành Quyết định trưng cầu giám định số 07/2021/QĐ-TCGD, trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk thực hiện giám định chữ ký, chữ viết của bị đơn ông Văn Hữu C trong bản gốc hợp đồng tín dụng và giấy nhận nợ ngày 01/7/2017 do nguyên đơn cung cấp so với chữ ký, chữ viết của ông Văn Hữu C trong các tài liệu gồm bản tự khai đề ngày 14/12/2020, biên bản về việc kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ, biên bản hòa giải, biên bản hòa giải thành, biên bản giao nhận biên bản hòa giải thành do Tòa án nhân dân huyện Krông Ana lập ngày 23/12/2020.

Tại bản kết luận giám định số 193/KLGD-PC09 ngày 25/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận chữ ký, chữ viết mang tên Văn Hữu C trong hợp đồng tín dụng và giấy nhận nợ ngày 01/7/2017 so với chữ ký, chữ viết của Văn Hữu C trong bản tự khai đề ngày 14/12/2020, biên bản về việc kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ, biên bản hòa giải, biên bản hòa giải thành, biên bản giao nhận biên bản hòa giải thành do Tòa án nhân dân huyện Krông Ana lập ngày 23/12/2020 là do cùng một người ký và viết ra.

[3.3] Như vậy, có đủ căn cứ xác định ông Văn Hữu C ký hợp đồng tín dụng để vay vốn tại Ngân hàng H. Quá trình thực hiện hợp đồng, ông Văn Hữu C mới trả cho ngân hàng 85.770.000 đồng nợ gốc và 36.068.053 đồng tiền lãi trong hạn, đến nay khoản vay của ông C đã quá hạn, ngân hàng đã nhiều lần đôn đốc, lập biên bản xử lý nợ nhưng ông C vẫn không thực hiện việc trả nợ theo cam kết trong hợp đồng tín dụng là vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bên vay. Nên việc Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Văn Hữu C phải có nghĩa vụ trả số tiền 94.575.047 đồng, trong đó nợ gốc là 74.230.000 đồng, nợ lãi trong hạn là 4.926.347 đồng, nợ lãi quá hạn là 15.418.700 đồng (lãi tính đến ngày 12/9/2022) và tiếp tục trả lãi phát sinh kể từ ngày 13/9/2022 cho đến khi trả hết nợ vay theo mức lãi suất trong hợp đồng là có cơ sở, phù hợp quy định tại các Điều 466, Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015; khoản 1, khoản 2 Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng nên cần chấp nhận.

[4] Về chi phí giám định chữ ký, chữ viết: Quá trình giải quyết vụ án do bị đơn ông Văn Hữu C đã được Tòa án triệu tập nhiều lần nhưng ông C vắng mặt không đến Tòa án tham gia tố tụng nên nguyên đơn yêu cầu Tòa án trưng cầu giám định chữ ký, chữ viết của bị đơn ông Văn Hữu C. Tại kết luận giám định chữ ký, chữ viết trong hợp đồng tín dụng và giấy nhận nợ là do ông Văn Hữu C ký và viết ra nên ông C phải chịu 5.040.000đồng (Năm triệu không trăm bốn mươi nghìn

đồng) tiền chi phí giám định chữ ký, chữ viết và có nghĩa vụ trả chi phí giám định chữ ký, chữ viết là 5.040.000đồng (Năm triệu không trăm bốn mươi nghìn đồng) cho nguyên đơn Ngân hàng H.

[5] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn ông Văn Hữu C phải chịu án phí là 4.729.000đồng [(theo mức: $94.575.047\text{đồng} \times 5\% = 4.728.752\text{ đồng}$ (làm tròn 4.729.000đồng))];

Nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, được nhận lại toàn bộ tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 160, Điều 161, Điều 162, khoản 1 Điều 227, khoản 1, khoản 3 Điều 228, Điều 238, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 466, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 91 và Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1] Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng H

Buộc ông Văn Hữu C phải trả cho Ngân hàng H (trả tại Phòng giao dịch số 03 - Ngân hàng H chi nhánh Đắk Lắk) số tiền nợ gốc 74.230.000đồng, nợ lãi trong hạn 4.926.347đồng, nợ lãi quá hạn 15.418.700đồng. Tổng cộng là 94.575.047đồng (Chín mươi tư triệu năm trăm bảy mươi lăm ngàn không trăm bốn mươi bảy đồng).

Ông Văn Hữu C tiếp tục trả tiền lãi phát sinh kể từ ngày 13/9/2022 theo hợp đồng tín dụng cho đến khi trả xong nợ cho ngân hàng.

[2] Về chi phí giám định chữ ký, chữ viết: ông Văn Hữu C phải chịu 5.040.000đồng (Năm triệu không trăm bốn mươi nghìn đồng) tiền chi phí giám định chữ ký, chữ viết và có nghĩa vụ thanh toán số tiền 5.040.000đồng nêu trên cho Ngân hàng H.

[3] Về án phí: Bị đơn ông Văn Hữu C phải chịu 4.729.000đồng (Bốn triệu bảy trăm hai mươi chín ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; Hoàn trả cho Ngân hàng H số tiền 1.947.000đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 60AA/2021/0006850 ngày 29/4/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

Các đương sự vắng mặt, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì Người được thi hành án dân sự, Người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND huyện Krông Ana;
- CCTHADS huyện K;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Thị Trúc